

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7444 /UBND-NC

Nghệ An, ngày 24 tháng 7 năm 2025

V/v tổng kết Nghị định số 06/2014/NĐ-CP
của Chính phủ về biện pháp vận động
quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia,
giữ gìn trật tự, an toàn xã hội

Kính gửi: Công an tỉnh.

UBND tỉnh nhận được Công văn số 3033/BCA-V05 ngày 08/7/2025 của Bộ Công an về việc tổng kết Nghị định số 06/2014/NĐ-CP ngày 21/01/2014 của Chính phủ về biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội (có Công văn nêu trên và Đề cương kèm theo),

Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Bùi Thanh An có ý kiến như sau:

Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh tổng kết việc triển khai thực hiện Nghị định số 06/2014/NĐ-CP ngày 21/01/2014 của Chính phủ về biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Bộ Công an tại Công văn nêu trên.

Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Công an trước ngày 28/7/2025. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch TT UBND tỉnh;
- Chánh VP, PVP NC UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VTUB, NC (TP, Vinh).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

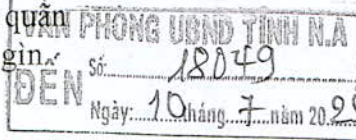


Thái Minh Tuấn

Số: 3033/BCA-V05

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2025

V/v tổng kết Nghị định số 06/2014/NĐ-CP
của Chính phủ về biện pháp vận động quần
chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn
trật tự, an toàn xã hội



Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ngày 21/01/2014, Chính phủ ban hành Nghị định số 06/2014/NĐ-CP về biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; có hiệu lực từ ngày 08/3/2014.

Thực hiện chỉ đạo của đồng chí Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình về việc đánh giá toàn diện tình hình, kết quả thực hiện Nghị định số 06/2014/NĐ-CP; Bộ Công an đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức tổng kết Nghị định số 06/2014/NĐ-CP như sau:

I. NỘI DUNG TỔNG KẾT

1. Công tác chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị định số 06/2014/NĐ-CP.

2. Kết quả thực hiện.

2.1. Kết quả ban hành theo thẩm quyền chủ trương, quy định, kế hoạch huy động và sử dụng sức mạnh của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2.2. Kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tham gia công tác bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2.3. Kết quả chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, thành lập và hoạt động của các mô hình tổ chức quần chúng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

2.4. Kết quả phân công, phân cấp, thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cán bộ chuyên trách bảo vệ an ninh, trật tự khi áp dụng biện pháp vận động quần chúng.

2.5. Kết quả triển khai thực hiện hình thức, trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh, trật tự (vận động rộng rãi, vận động tập trung, vận động cá biệt, vận động công khai, vận động bí mật).

2.6. Kết quả thực hiện chế độ, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia công tác bảo vệ an ninh, trật tự.

2.7. Kinh phí bảo đảm thực hiện biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh, trật tự.

2.8. Công tác phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương trong thực hiện biện pháp vận động quần chúng tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, phòng chống tội phạm, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

2.9. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các mặt công tác vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội; công tác thi đua khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tham gia bảo vệ an ninh trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

3. Đánh giá những ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong triển khai thực hiện Nghị định số 06/2014/NĐ-CP.

4. Kiến nghị, đề xuất những nội dung cần sửa đổi, bổ sung của Nghị định số 06/2014/NĐ-CP, phù hợp với bối cảnh đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và triển khai, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (nêu rõ lý do). Các giải pháp và đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả biện pháp vận động quần chúng trong thời gian tới.

(kèm theo đề cương báo cáo tổng kết và phụ lục thống kê số liệu)

II. PHƯƠNG PHÁP, THỜI GIAN TỔNG KẾT

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiến hành tổng kết Nghị định số 06/2014/NĐ-CP từ cấp cơ sở; căn cứ điều kiện và tình hình thực tế tổ chức hội nghị hoặc tổng kết bằng văn bản. Kết quả, số liệu báo cáo tổng kết tính từ tháng 3/2014 đến tháng 3/2025.

2. Bộ Quốc phòng

Chỉ đạo tổng kết việc thực hiện Nghị định số 06/2014/NĐ-CP trong Quân đội nhân dân; tập trung đánh giá kết quả công tác dân vận, vận động Nhân dân tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội theo địa bàn, lĩnh vực được phân công, nhất là khu vực biên giới đất liền, biển đảo; xây dựng khu vực phòng thủ dân sự. Kết quả xây dựng các quy định về hình thức, trình tự, thủ tục

áp dụng biện pháp vận động quần chúng trong các lĩnh vực công tác cụ thể. Công tác phối hợp giữa lực lượng Công an xã với Dân quân tự vệ trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

3. Bộ Tài chính

Tập trung đánh giá kết quả tham mưu, bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh, trật tự theo quy định Luật Ngân sách nhà nước. Kết quả huy động, đóng góp, tài trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự. Kết quả thực hiện chế độ, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia công tác bảo vệ an ninh, trật tự.

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tập trung đánh giá công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh, sinh viên chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong lĩnh vực giáo dục; công tác giáo dục, phổ biến kiến thức quốc phòng, an ninh; công tác phòng chống tội phạm, bạo lực học đường; công tác xây dựng, nhân rộng mô hình phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; kết quả xây dựng cơ quan, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” và “diễn hình về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”...

5. Bộ Dân tộc và Tôn giáo

Tập trung đánh giá công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo, xây dựng khối đoàn kết dân tộc; kết quả vận động, tranh thủ người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc trong đồng bào tôn giáo tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Công an chủ trì, phối hợp các bộ, ngành, địa phương tổng kết Nghị định số 06/2014/NĐ-CP. Giao Cục Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc chủ trì, phối hợp Văn phòng Bộ, Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp tham mưu lãnh đạo Bộ Công an theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả, báo cáo Chính phủ. Trên cơ sở kết quả tổng kết, đề xuất Thủ tướng Chính phủ có giải pháp chỉ đạo thực hiện Nghị định số 06/2014/NĐ-CP trong thời gian tới.

2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào Nghị định số 06/2014/NĐ-CP và nội dung kế hoạch này chỉ đạo tổng kết từ cơ sở, xây dựng báo cáo tổng kết Nghị định số 06/2014/NĐ-CP gửi về Bộ Công an (qua Cục Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, địa chỉ 47 Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội) trước ngày **30/7/2025** để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ, trao đổi Bộ Công an (qua Cục Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc; đồng chí Đại tá Mai Anh Thi, Trưởng phòng Tham mưu tổng hợp, số điện thoại 0915.378.256) để được hướng dẫn. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Hòa Bình (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để theo dõi);
- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);
- Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (để tham mưu thực hiện);
- Lưu: VT, V05 (P1).

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Thượng tướng Lê Văn Tuyền

ĐỀ CƯƠNG

**Báo cáo tổng kết Nghị định số 06/2014/NĐ-CP ngày 21/01/2014
của Chính phủ về biện pháp vận động quần chúng bảo vệ
an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội**
(Kèm theo Công văn số 303/BCA-V05, ngày 08/7/2025)

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Đánh giá công tác chỉ đạo, quản triệt, triển khai thực hiện Nghị định số 06/2014/NĐ-CP: Hình thức, nội dung quản triệt, tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các bộ, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 06/2014/NĐ-CP

1. Công tác tham mưu, xây dựng, củng cố cơ sở pháp lý, hệ thống lý luận về vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội

- Kết quả ban hành theo thẩm quyền chủ trương, quy định, kế hoạch huy động và sử dụng sức mạnh của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Công tác tham mưu, xây dựng thể chế, cơ chế, chính sách động viên, khích lệ đối với quần chúng Nhân dân tham gia đấu tranh, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2. Công tác tuyên truyền, vận động cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

- Kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân nâng cao nhận thức ý thức chấp hành pháp luật, ý thức trách nhiệm, tham gia bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (nội dung, đối tượng, phương pháp tuyên truyền, vận động; kết quả tham gia phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật...).

- Kết quả triển khai thực hiện hình thức, trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh, trật tự (vận động rộng rãi, vận động tập trung, vận động cá biệt, vận động công khai, vận động bí mật).

- Đánh giá tinh thần, ý thức trách nhiệm của quần chúng nhân dân, cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động trong chấp hành các quy định pháp luật, chủ động tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác, đấu tranh với các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật; tích cực tham gia các mô hình tổ chức quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự...

- Kết quả đánh giá phân loại khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”; đánh

giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tổ chức Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; kết quả xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư” và phong trào “Toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới”...

3. Kết quả xây dựng, thành lập và duy trì hoạt động của các mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại cơ sở

- Kết quả xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở: Đánh giá kết quả công tác tham mưu cấp ủy, chính quyền xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở trong sạch, vững mạnh; vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, quản lý của chính quyền, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, nâng cao tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong công tác bảo vệ an ninh, trật tự.

- Kết quả chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, củng cố, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; hiệu quả trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự.

4. Phân công, phân cấp, thẩm quyền, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khi áp dụng biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh, trật tự

- Đánh giá toàn diện kết quả thực hiện các nguyên tắc, nội dung, hình thức, trình tự, thủ tục, thẩm quyền, trách nhiệm và bảo đảm điều kiện áp dụng biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

- Đánh giá kết quả phân công, phân cấp, thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan, cán bộ chuyên trách bảo vệ an ninh, trật tự khi áp dụng biện pháp vận động quần chúng.

5. Kết quả thực hiện các quy định về huy động, sử dụng sức mạnh của cơ quan, tổ chức, cá nhân và điều kiện bảo đảm áp dụng biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

- Kết quả thực hiện chế độ, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự.

- Kinh phí bảo đảm thực hiện biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội: Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước; nguồn kinh phí xã hội hóa; việc quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định phục vụ công tác vận động quần chúng bảo vệ an ninh, trật tự.

6. Công tác phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương trong thực hiện biện pháp vận động quần chúng tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

Công tác phối hợp với các bộ, ban, ngành, địa phương trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo đảm an ninh trật tự, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

7. Kết quả triển khai, tổ chức lực lượng thực hiện biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội; xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

8. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các mặt công tác vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội; công tác thi đua khen thưởng

- Kết quả kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết thực hiện biện pháp vận động quần chúng.

- Kết quả biểu dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tham gia bảo vệ an ninh trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá những ưu điểm, tồn tại, hạn chế, bất cập trong triển khai, thực hiện Nghị định số 06/2014/NĐ-CP; nguyên nhân.

2. Bài học kinh nghiệm.

3. Kiến nghị, đề xuất những nội dung cần sửa đổi, bổ sung của Nghị định số 06/2014/NĐ-CP, phù hợp với bối cảnh đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và triển khai, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (nêu rõ lý do). Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện biện pháp vận động quần chúng trong thời gian tới. biện pháp vận động

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xác định phương hướng, nhiệm vụ cụ thể trong triển khai thực hiện biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội phù hợp với chủ trương của Đảng về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. / 

BỘ.....
(ĐỊA PHƯƠNG)

Biểu mẫu 01

BẢNG THỐNG KÊ
Kết quả khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tham gia bảo vệ an ninh, trật tự

Năm	Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể			Các hình thức khen thưởng đối với cá nhân			Ghi chú
	Bằng khen Bộ Công an	Bằng khen của UBND cấp tỉnh/ Bộ/Ngành	Giấy khen	Bằng khen Bộ Công an	Bằng khen của UBND cấp tỉnh/Bộ/Ngành	Giấy khen	
2014							
2015							
2016							
2017							
....							
Tổng							

CÁN BỘ THỐNG KÊ

(Ký tên)

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)

BỘ.....
(ĐỊA PHƯƠNG)

Biểu mẫu 02

BẢNG THỐNG KÊ
Kinh phí thực hiện biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh, trật tự

Năm	Nguồn ngân sách nhà nước		Nguồn kinh phí xã hội hóa			Ghi chú
	Được cấp	Chi	Cơ quan	Tổ chức	Cá nhân	
2014						
2015						
2016						
2017						
....						
Tổng						

BỘ.....
(ĐỊA PHƯƠNG)

Biểu mẫu 03

BẢNG THỐNG KÊ
Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự

Năm	Công tác tuyên truyền, vận động		Hình thức vận động Nhân dân tham gia bảo vệ ANTT			Tin báo, tố giác tội phạm, vi phạm pháp luật về ANTT	
	Số lượt tuyên truyền	Số người tham gia	Vận động rộng rãi (số lượt)	Vận động tập trung (số lượt)	Vận động cá biệt (số lượt)	Số lượng tin báo	Tin có giá trị về ANTT
2014							
2015							
2016							
2017							
....							
Tổng							

BỘ.....
(ĐỊA PHƯƠNG)

Biểu mẫu 04

BẢNG THỐNG KÊ

Công tác xây dựng, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Năm	Số liệu mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ	
	Số mô hình	Số điển hình tiên tiến
2014		
2015		
2016		
2017		
....		
Tổng		

** Ghi chú: Mô hình được nhân rộng tại nhiều địa phương (điểm mô hình) chỉ tính là một mô hình.*

Kết quả đăng ký, phân loại khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự

[illegible]